

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 04/2025/DSST

Ngày: 20/01/2025.

“V/v: Tranh chấp hợp đồng
bảo hiểm”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU - TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lý và bà Lê Thị Toan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ – Thư ký Tòa án nhân dân phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thảo Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 355/2024/TLST-DS ngày 15/10/2024, về việc: “Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm về trách nhiệm dân sự” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hồ H, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai;

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Tôn Thị Mỹ D, sinh năm 1964. Địa chỉ: A W, tổ A, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Theo Giấy uỷ quyền số 2240, quyền số 10/2024/TP/CC-SCC/HĐGD, ngày 25/10/2024).

- Bị đơn: Tổng công ty cổ phần B1 (Viết tắt: GIC) (Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Hoàng Chung T); địa chỉ trụ sở chính: Tầng A, Tòa nhà N, 2 C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi nhánh Công ty B2; địa chỉ: A T, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Trần Quốc K, sinh ngày 06/9/1988 – Chức vụ: Trưởng bộ phận Ban NVBH Xe cơ giới. (Theo giấy uỷ quyền số: 1962/2024/UQ-GIC-PC ngày 31/12/2024).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Người đại diện hợp pháp của ông Lê Tôn T1, sinh năm: 1990 (đã chết) là bà Lê Thị Sông H1, sinh năm 1990 (vợ của nạn nhân Lê Tôn T1); trú tại địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Lê N (tên thường gọi: T2), sinh năm: 1960, là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV T3; Địa chỉ: F W, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Ông Nguyễn Trần Hữu P, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Ông Nguyễn Hữu P có Giấy uỷ quyền, uỷ quyền cho ông Lê N (Theo giấy uỷ quyền số 2846, quyền số 03/2024TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22/11/2024).

- Người làm chứng: Ông Lê Minh H2, sinh năm 1973. Địa chỉ: Làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án bà Tôn Thị Mỹ D là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Hồ H là chủ sở hữu của xe tải mang biển kiểm soát 81C-08583; có số khung: 322B8DE00722, số máy: 02QB00401267; trọng tải 3.25 tấn; ông H có mua bảo hiểm của Công ty cổ phần B3 (GIC) cho chiếc xe tải này và có giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số BBOto22 0044233 (thời hạn bảo hiểm từ ngày 17/11/2022 đến ngày 17/11/2023).

Ngày 01/9/2023 ông Hồ H có cho ông Lê N là giám đốc của công ty TNHH MTV T3 thuê lại chiếc xe này thông qua hợp đồng kinh tế số 01-HDTEX ngày 01/9/2023.

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/9/2023, anh Nguyễn Trần Hữu P (tài xế đang thực hiện công việc theo yêu cầu của ông Lê N – Giám đốc công ty TNHH MTV T3, điều khiển xe ô tô 81C-08583 đến tại làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai để đổ đất. Sau khi anh P chạy xe đến nơi đổ đất, anh P không điều khiển cho ben dựng lên để đổ đất được, anh P chạy về nhà của anh P thì gặp anh Lê Tôn T1 và có nhờ anh T1 đến xem hộ tại sao ben xe không dựng lên được, anh Lê Tôn T1 đến và nổ máy xe vào kiểm tra ben, khi anh T1 vào kiểm tra ben thì ben sập xuống đè trúng anh T1 làm anh T1 tử vong tại chỗ. Sau sự việc, bên Cơ quan Công an huyện I, tỉnh Gia Lai có đến hiện trường vụ tai nạn để làm việc và có khám nghiệm tử thi để đi đến kết luận về nguyên nhân gây ra cái chết của anh Lê Tôn Thanh . Tai nạn xảy ra ông Hồ H đã có đơn yêu cầu Chi nhánh Công ty B2 phải có trách nhiệm theo luật bảo hiểm trách nhiệm dân sự bồi thường cho gia đình người bị thiệt hại, nhưng Công ty B2 viện ra nhiều lý do không đúng quy định của pháp luật để từ chối việc bồi thường. Căn cứ theo Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 và Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 15/01/2021 về việc bảo vệ quyền lợi theo quy định của chủ sở hữu đã tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự tự nguyện theo luật quy định, là đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn tôi giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như ông Hồ H đã khởi kiện; hơn nữa phía bị đơn đã chối bỏ không bồi thường thiệt hại, quy trình xử lý khi có đơn yêu cầu bồi thường không đúng quy định pháp luật, không đảm bảo về mặt thời gian, thiếu trách nhiệm, gây thiệt hại cho người tham gia bảo hiểm. Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Pleiku buộc Công ty cổ phần B3 (GIC) phải có trách nhiệm bồi thường bảo hiểm cho chủ sở hữu xe ô tô 81C-08583 là ông Hồ H với số tiền 150.000.000 đồng, để ông Hồ H có trách nhiệm bồi thường cho người thứ ba là nạn nhân Lê Tôn Thanh .

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

*Bị đơn: Ông Nguyễn Trần Quốc K là người đại diện theo uỷ quyền của Tổng Công ty cổ phần B1 (GIC) trình bày:

Hợp đồng kinh tế số 01-HDTX ngày 01/9/2023 thực hiện ngày 01/9/2023 ghi nhận nội dung ông Hồ H đã cho ông Lê N – Giám đốc công ty TNHH MTV T3 thuê xe ô tô 81C-08583. Căn cứ khoản 1, Điều 3, Chương I, Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP thì tại thời điểm xảy ra tai nạn, ông Lê N chính là chủ sở hữu xe cơ giới 81C-08583. Tại nạn xảy ra vào ngày 19/9/2023 nhưng đến ngày 16/01/2024 khách hàng Lê N mới tiến hành thông báo tai nạn cho GIC.

Thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường bảo hiểm ghi nhận nội dung: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/9/2023, anh Nguyễn Trần Hữu P điều khiển xe ô tô 81C-08583 đổ đất tại làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Sau khi đổ đất xong, anh Phi hạ ben xuống không được, nên nhờ anh Lê Tôn T1 vào kiểm tra ben, khi anh T1 vào kiểm tra ben thì ben sập xuống đè trúng người, tử vong tại chỗ.

Thông báo số 631/TB-ĐTTH do cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an huyện thực hiện ngày 13/11/2023 ghi nhận nội dung: Vào khoảng 9h ngày 19/9/2023, anh Đặng Văn K1 phát hiện anh Lê Tôn T1 chết trong tình trạng bị thùng xe ô tô 81C-08583 đè lên người phía bên tài, xung quanh không phát hiện phương tiện nào khác, không có dấu vết va chạm, xe đang nổ máy hoạt động để đổ đất tại đoạn đường D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Theo thông tin anh Nguyễn Trần Hữu P cung cấp thì nạn nhân Lê Tôn T1 là người điều khiển xe cuối cùng trước khi xảy ra tai nạn. Do đó, nạn nhân cũng chính là lái xe mà không phải là bên thứ 3, nên không thuộc phạm vi bồi thường thiệt hại tại khoản 1, Điều 5, Chương II, Nghị định số 03/2021/NĐ-CP.

Toàn bộ tài liệu khách hàng Lê N cung cấp chưa thể hiện việc thoả thuận bồi thường dân sự giữa ông Lê N, ông Hồ H với nạn nhân Lê Tôn T1 (đã tử vong). GIC cũng đã nhiều lần yêu cầu khách hàng cung cấp tài liệu liên quan đến việc bồi thường, bãi nại. Thông báo của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện I chưa xác định được lỗi các bên, chỉ xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do anh Lê Tôn T1 tự ý sửa chữa xe dẫn đến tai nạn ngoài ý muốn, không có cơ sở để xác định có người khác tác động làm thùng xe đè lên người anh T1 dẫn đến cái chết. Do đó chưa phát sinh trách nhiệm dân sự, vì vậy trường hợp của anh Lê Tôn T1 không thuộc trường hợp quy định tại Nghị định số 03/2021/NĐ-CP và Thông tư 04/2021/TT-BTC, vì vậy bên GIC không có căn cứ phải bồi thường thiệt hại.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

1. Người đại diện hợp pháp của ông Lê Tôn T1 (đã chết), bà Lê Thị Sông H1 là vợ hợp pháp của nạn nhân Lê Tôn T1, trình bày: Nguyên nhân gây ra cái chết của ông Lê Tôn T1 (chồng tôi) là do chiếc xe tải mang biển kiểm soát 81C-08583; có số khung: 322B8DE00722, số máy: 02QB00401267; trọng tải 3.25 tấn gây ra. Sau tai nạn xảy ra anh P người lái chiếc xe 81C-08583 cũng đã đứng ra lo ma chay và xây mộ cho anh Lê Tôn T1, tổng chi phí khoảng 150.000.000đồng. Về trách nhiệm dân sự giữa gia đình tôi với anh P cũng đã giải quyết xong và tôi cũng không khiếu nại hay khiếu kiện gì đối với anh P. Tuy nhiên tôi được biết chiếc xe này có mua bảo hiểm của Công ty cổ phần B3 (GIC) và có giấy chứng nhận bảo

hiểm tự nguyện xe cơ giới (thời hạn bảo hiểm từ ngày 17/11/2022 đến ngày 17/11/2023). Vì vậy ông Lê Tôn T1 đã chết khi thời hạn bảo hiểm đang có hiệu lực, để bảo vệ quyền lợi cho người thứ ba là ông Lê Tôn T1, theo quy định của chủ sở hữu đã tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự tự nguyện. Tôi chỉ mong Toà án nhân dân thành phố Pleiku xem xét đối với Công ty cổ phần B3 (GIC) phải có trách nhiệm bồi thường bảo hiểm cho chủ sở hữu xe ô tô là ông Hồ H, để ông Hồ H có trách nhiệm trả lại khoản tiền cho ông P người lái xe đã chi phí cho gia đình nạn nhân Lê Tôn Thạnh .

2. Ông Lê N, là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV T3 trình bày: Do nhu cầu công việc vào ngày 01/9/2023 tôi Lê N làm giám đốc công ty TNHH MTV T3 có thuê lại chiếc xe tải mang biển kiểm soát 81C-08583; có số khung: 322B8DE00722, số máy: 02QB00401267; trọng tải 3.25 tấn; xe có mua bảo hiểm của Công ty cổ phần B3 (GIC) cho chiếc xe tải này và có giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới có số BBOto22 0044233 (thời hạn bảo hiểm từ ngày 17/11/2022 đến ngày 17/11/2023) thông qua hợp đồng kinh tế số 01-HDTX ngày 01/9/2023).

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/9/2023, tôi có thuê anh Nguyễn Trần Hữu P (tài xế đang thực hiện công việc theo yêu cầu của tôi Lê N, giám đốc công ty TNHH MTV T3) để điều khiển xe ô tô 81C-08583 đến đổ đất tại làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Việc tôi thuê lái xe theo vụ việc nên giữa tôi với anh P không lập hợp đồng và chỉ thoả thuận bằng miệng; nên sau khi anh P chạy xe đến nơi đổ đất, thì ben không dựng lên được, sau đó anh P có nhờ Lê Tôn T1 đến xem hộ, khi T1 vào kiểm tra thì ben sập xuống đè trúng anh T1 làm T1 tử vong tại chỗ. Sau sự việc, bên Cơ quan Công an huyện I, tỉnh Gia Lai có đến hiện trường vụ tai nạn để làm việc và có khám nghiệm tử thi để đi đến kết luận về nguyên nhân gây ra cái chết của Lê tôn T1.

Bản thân tôi đã yêu cầu ông Hồ Hải B với Tổng Công ty B4 về sự việc xảy ra. Ông Hồ H cũng có đơn gửi đến Tổng Công ty cổ phần B1 (GIC), nhưng GIC viện ra nhiều lý do như: Người tử vong là anh Lê Tôn T1 có quan hệ cha con với Chủ xe cơ giới và Lê Tôn T1 là người cầm lái cuối cùng (theo Điều 3, xác định từ ngữ, Nghị định số 03/2021/NĐ-CP). Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Nghị định số 03/2021/NĐ-CP sau khi làm hợp đồng thuê xe với ông Hồ H, tôi là người hợp đồng thuê anh P là người lái xe, tôi không thuê anh Lê Tôn T1, hơn nữa anh P cũng đã có bản trình bày tại GIC và tại Toà án anh P nhờ Lê Tôn T1 vào kiểm tra ben xe, ben xe sập đè lên người anh T1, anh T1 không tự ý sửa chữa; hơn nữa các văn bản của Cơ quan Công an huyện I cũng trả lời nguyên nhân gây ra cái chết đối với anh Lê Tôn Thạnh . Sau khi Lê Tôn T1 chết thì anh P cũng đã chịu toàn bộ trách nhiệm về ma chay, mồ mả cho Lê Tôn T1; các bên đã tự nguyện thoả thuận xong, vì vậy bên gia đình của nạn nhân cũng không có ý kiến khiếu nại gì. Lê Tôn T1 không phải là người lái xe như bên GIC trình bày để chối bỏ trách nhiệm bồi thường. Vì vậy để bảo vệ quyền lợi theo quy định của chủ sở hữu đã tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự tự nguyện theo luật quy định. Tôi đề nghị Toà án công tâm xem xét về trách nhiệm của Tổng Công ty cổ phần B1 (GIC) về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

3. Ông Lê N là người đại diện theo uỷ quyền của anh Nguyễn Trần Hữu P, ông N giữ nguyên ý kiến trình bày của anh P tại bản tự khai ngày 25/10/2024.

Tôi Nguyễn Trần Hữu P là tài xế lái xe chiếc xe tải mang biển kiểm soát 81C-08583; có số khung: 322B8DE00722, số máy: 02QB00401267; trọng tải 3.25 tấn và biết chiếc xe này có mua bảo hiểm của công ty B2 và có giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới (thời hạn bảo hiểm từ ngày 17/11/2022 đến ngày 17/11/2023), ông Lê N là giám đốc Công ty TNHH MTV T3 - Địa chỉ: F W, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai thuê tôi lái xe đi đổ đất, đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, khi tôi đang thực hiện công việc theo yêu cầu của công ty điều khiển xe ô tô 81C-08583 đổ đất tại làng D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Sau khi tôi chạy xe đến nơi đổ đất và không điều khiển cho ben dựng lên để đổ đất được, tôi lấy xe máy chạy về nhà thì gặp anh T1 con trai ông Lê N và có nhờ anh T1 đến xem hộ tại sao ben không dựng lên được, đến tầm khoảng 09 h 00' cùng ngày ông Lê N có gọi điện thoại cho tôi nói anh T1 đã bị thủng xe ben do tôi điều khiển đè chết. Được biết theo luật bảo hiểm trách nhiệm dân sự quy định thì bên Công ty cổ phần B3 (GIC) phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu xe, để chủ sở hữu có trách nhiệm bồi thường lại cho gia đình nạn nhân.

*Người làm chứng ông Lê Minh H2 trình bày:

Giữa việc ông Hồ H cho bên ông Lê N thuê chiếc xe biển kiểm soát 81C-08583 như thế nào thì tôi không rõ, tôi chỉ nhìn và chứng kiến thấy ông Lê Tôn T1 bị thủng ben của chiếc xe biển số 81C-08583 đè trên người, lúc đó tôi liền điện thoại cho ông Lê N sau đó có tôi cùng người nhà ông Lê Tôn T1 với mấy người dân đồng bào chạy đến kéo ông T1 ra, đồng thời mọi người có mặt ở đó cũng gọi điện thoại cho bên Công an huyện I cùng với Viện kiểm sát có mặt; sau khi kéo được ông T1 ra khỏi thủng ben xe thì ông T1 lúc đó đã chết. Bên Công an và Viện kiểm sát huyện làm việc, lập biên bản xong xuôi thì người nhà của ông T1 chở ông T1 về nhà để an táng, tôi hoàn toàn không biết ai là người đang điều khiển xe. Lời khai của tôi hoàn toàn đúng sự thật những gì tôi nhìn thấy, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của tôi.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án đến trước phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo các Điều 70, 71, 72, 73 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Về phần thủ tục Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử yêu cầu bị đơn cung cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty cổ phần B1 (Viết tắt: GIC). Đối với quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử

nhận định:

[1] Về tố tụng, quyền khởi kiện, thời hiệu và thẩm quyền giải quyết:

Đơn khởi kiện của nguyên đơn làm đúng theo qui định về hình thức và nội dung tranh chấp, bị đơn là Tổng Công ty cổ phần B1 (GIC); địa chỉ trụ sở chính: Tầng A, Tòa nhà N, 2 C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, phân quyền cho Chi nhánh Công ty B2, địa chỉ: A T, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai được ký kết các hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới tại thành phố P, nên thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân thành phố Pleiku thụ lý giải quyết và xác định quan hệ pháp luật "*Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm về trách nhiệm dân sự*" là đúng theo qui định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Nội dung khởi kiện:

Ông Hồ H là chủ sở hữu chiếc xe tải mang biển kiểm soát 81C-08583, có số khung: 322B8DE00722, số máy: 02QB00401267, trọng tải 3.25 tấn và có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của Tổng công ty cổ phần B1 (GIC), theo giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số BBOto22 0044233 (thời hạn bảo hiểm từ ngày 17/11/2022 đến ngày 17/11/2023), quyền lợi và nghĩa vụ về bảo hiểm được ghi tại hợp đồng cho chiếc xe nêu trên, cụ thể được quy định tại Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 và Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 01/3/2021. Ngày 01/9/2023 ông Hồ H có cho Công ty TNHH MTV T3 (do ông Lê N làm giám đốc) thuê lại chiếc xe này thông qua hợp đồng kinh tế số 01-HDTX ngày 01/9/2023. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/9/2023 anh Nguyễn Trần Hữu P là tài xế lái xe, có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ do ông Lê N thuê để điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81C-08583 đến đoạn đường D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai để đổ đất; khi anh P nâng ben xe để đổ đất không được, anh P có nhờ anh Lê Tôn T1 đến để kiểm tra ben xe, khi anh T1 đến nổ máy kiểm tra thì ben xe tự sập xuống đè trúng anh T1 làm anh T1 tử vong tại chỗ. Cơ quan Công an huyện I, tỉnh Gia Lai có khám nghiệm tử thi, kết luận: "*Nguyên nhân ông Lê Tôn T1 (sinh năm 1990; trú tại thôn B, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai) chết trong tình trạng bị thùng xe ô tô Biển kiểm soát 81C -085.83 đè lên người phía bên tài, xung quanh không phát hiện phương tiện nào khác, không có dấu hiệu va chạm, xe đang nổ máy hoạt động để đổ đất tại đoạn đường D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai*".

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn đề nghị bị đơn GIC phải bồi thường thiệt hại trách nhiệm dân sự số tiền 150.000.000đồng cho một người trong một vụ tai nạn, theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 15/01/2021. Vì nguyên nhân ông Lê Tôn T1 chết là do thùng xe ô tô Biển kiểm soát 81C -085.83 đè lên người phía bên tài; chiếc xe 81C -085.83 do ông Hồ H là chủ sở hữu đã mua bảo hiểm theo Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe số BBOto22 0044233, được xác lập vào ngày 14/10/2022 (thời hạn bảo hiểm từ ngày 17/11/2022 đến ngày 17/11/2023).

Bị đơn GIC cũng xác định có nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường của ông Hồ H với số tiền bồi thường thiệt hại là 150.000.000 đồng/1 người/ 1 vụ đối với trường hợp tử vong của anh Lê Tôn T1; bị đơn GIC từ chối bồi thường vì xác định qua lời khai của người lái xe anh Nguyễn Trần Hữu P, thì anh Lê Tôn T1 là người

được anh P giao chìa khoá xe và là người lái xe cuối cùng, nạn nhân Lê Tôn T1 cũng chính là lái xe mà không phải là bên thứ 3 (theo quy định tại Điều 3, khoản 1 Điều 5 và Điều 13 Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021) không thuộc phạm vi bồi thường thiệt hại, nên bị đơn không có căn cứ để bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu; tại phiên toà bị đơn cũng nhận lỗi khi xảy ra tai nạn bên phía bị đơn không đi thăm hỏi, động viên đối với gia đình nạn nhân, bị đơn cũng đề nghị bên gia đình nạn nhân làm văn bản đến hiệp hội Bảo hiểm để hỗ trợ bồi thường.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Nguyễn Trần Hữu P người lái xe do ông Lê N là giám đốc Công ty TNHH MTV T3 thuê đến đoạn đường D, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai để đổ đất; mặc dù nguyên nhân gây ra cái chết của anh Lê Tôn T1 không phải do anh P gây ra, nhưng bản thân anh P cũng có sự tác động nhờ anh T1 đến kiểm tra ben xe, dẫn đến ben xe bị xập làm anh T1 tử vong, đây không thuộc lỗi của bên thứ ba. Về trách nhiệm dân sự anh P cũng tự nguyện chịu trách nhiệm với gia đình nạn nhân Lê Tôn T1, các bên đã tự hoà giải không có tranh chấp, khiếu nại hay khiếu kiện.

Khoản 1 Điều 6 của Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 quy định: *“Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới là bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự giữa chủ xe cơ giới với doanh nghiệp bảo hiểm”*.

Điều 3 của Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 về giải thích từ ngữ:

3. Bên thứ ba là người bị thiệt hại về sức khoẻ, tính mạng, tài sản do xe cơ giới gây ra, trừ những trường hợp sau:

a) Người lái xe, người trên chính chiếc xe đó.

b) Chủ sở hữu xe trừ trường hợp chủ sở hữu đã giao cho Tổ chức, cá nhân khác chiếm hữu, sử dụng chiếc xe đó.

4. Người được bảo hiểm là chủ xe cơ giới hoặc người lái xe có trách nhiệm dân sự được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.

5. Xe cơ giới hoạt động là xe cơ giới có sự điều khiển của người lái xe đang vận hành gồm di chuyển, dừng xe, đỗ xe.

6. Tham gia giao thông là việc chủ xe cơ giới, người lái xe điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ.

Tại khoản 2 Điều 14 của Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 quy định: Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của bên mua bảo hiểm, người được Bảo hiểm về vụ tai nạn, doanh nghiệp bảo hiểm phải tạm ứng bồi thường đối với thiệt hại về sức khoẻ, tính mạng, cụ thể:

a) Trường hợp đã xác định được vụ tai nạn thuộc phạm vi bồi thường thiệt hại:

-70% mức bồi thường bảo hiểm theo quy định/1 người/1 vụ đối với trường hợp tử vong.

-50% mức bồi thường Bảo hiểm theo quy định/1 người/1 vụ đối với trường hợp tổn thương bộ phận được điều trị cấp cứu.

b) Trường hợp chưa xác định được vụ tai nạn thuộc phạm vi bồi thường thiệt hại:

- 30% mức trách nhiệm bảo hiểm quy định/1 người/ 1 vụ đối với trường hợp tử vong.

-10% mức trách nhiệm bảo hiểm theo quy định/1 người/1 vụ đối với trường hợp tổn thương bộ phận được điều trị cấp cứu.

Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới là chính sách an sinh xã hội, nhằm bảo vệ nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông do xe cơ giới gây ra đồng thời bảo vệ tài chính cho chủ xe cơ giới trước những rủi ro bất ngờ. Như vậy, việc bị đơn GIC xác định nạn nhân Lê Tôn T1 là người lái xe (bên thứ ba) hoàn toàn không có căn cứ; bị đơn cũng xác nhận đã nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường nhưng bị đơn không làm đúng quy trình xử lý theo quy định pháp luật, không đảm bảo về mặt thời gian, thiếu trách nhiệm, gây thiệt hại cho người tham gia bảo hiểm như nguyên đơn trình bày là có căn cứ. Căn cứ Điều 13, 360, 419, 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 4 Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 15/01/2021 về “Mức trách nhiệm bồi thường”. Cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Tổng Công ty cổ phần B1 (GIC) phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn ông Hồ H số tiền 150.000.000đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Tổng Công ty cổ phần B1 (GIC) phải chịu 7.500.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 40; và các 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (*Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*).

- Căn cứ Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 và Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 01/3/2021.

- Áp dụng các Điều 13, 360, 415, 419 của Bộ luật dân sự 2015;

[1]. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ H;

[2]. Buộc bị đơn Tổng công ty cổ phần B1 (GIC) phải bồi thường cho nguyên đơn ông Hồ H số tiền 150.000.000đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[3] Về án phí:

Buộc bị đơn Tổng Công ty B1 (GIC) phải nộp: 7.500.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền: 3.750.000 đồng (*Bằng chữ: Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 000372 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, Gia Lai.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP . Pleiku;
- Chi cục THADS Tp.Pleiku;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC VỊ HỘI THẨM **THẨM PHÁN CHỦ TỌA**